

Số: 33 /2016/QĐ-UBND

Bình Dương, ngày 31 tháng 8 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy chế Quản lý và tổ chức lễ hội
trên địa bàn tỉnh Bình Dương**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 103/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa công cộng;

Căn cứ Thông tư số 15/2015/TT-BVHTTDL ngày 22/12/2015 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về tổ chức lễ hội;

Căn cứ Thông tư số 04/2011/TT-BVHTTDL ngày 21/01/2011 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về việc thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội;

Theo đề nghị của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 89/TTr-SVHTTDL ngày 02/8/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Quản lý và tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm chỉ đạo triển khai và kiểm tra việc thực hiện Quy chế này.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Thủ trưởng các Sở, ngành liên quan của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10/9/2016/.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ VH, TT & DL;
- Cục kiểm tra VBQPPL- BTP;
- TT.TU, TT.HĐND, ĐĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 3;
- UBNDTTQVN tỉnh, Sở tư pháp;
- LĐVP, H, TH;
- TTCB, Website tỉnh;
- Lưu: VT.

**TM.ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Đặng Minh Hưng

QUY CHẾ

Quản lý và tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh Bình Dương
(Ban hành kèm theo Quyết định số 33/2016/QĐ-UBND ngày 31/8/2016
của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương)

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với tổ chức, cá nhân Việt Nam; tổ chức, cá nhân nước ngoài có liên quan đến hoạt động tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh Bình Dương.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh

1. Lễ hội tại Quy chế này gồm: lễ hội dân gian; lễ hội lịch sử cách mạng; lễ hội văn hóa, thể thao, du lịch; lễ hội có nguồn gốc từ nước ngoài tổ chức tại địa phương.

2. Lễ hội tôn giáo do tổ chức Giáo hội hoặc chức sắc chủ trì thực hiện theo quy định của pháp luật về hoạt động tôn giáo và những quy định có liên quan tại Quy chế này.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Lễ hội dân gian là lễ hội được tổ chức nhằm tôn vinh người có công với nước, với cộng đồng; thờ cúng thần thánh, biểu tượng có tính truyền thống và các hoạt động tín ngưỡng dân gian khác tiêu biểu cho những giá trị tốt đẹp về truyền thống lịch sử, văn hóa, đạo đức xã hội.

2. Lễ hội lịch sử cách mạng là lễ hội được tổ chức nhằm tôn vinh những danh nhân, sự kiện lịch sử, cách mạng.

3. Lễ hội văn hóa, thể thao, du lịch là lễ hội được tổ chức để quảng bá về văn hóa, thể thao và du lịch bao gồm: festival, liên hoan văn hóa, thể thao, du lịch; tuần văn hóa, thể thao, du lịch; tuần văn hóa - du lịch; tháng văn hóa - du lịch; năm văn hóa - du lịch và các lễ hội văn hóa, thể thao và du lịch khác.

4. Lễ hội có nguồn gốc nước ngoài tổ chức tại địa phương là lễ hội do tổ chức của Việt Nam hoặc tổ chức nước ngoài đang hoạt động hợp pháp tại Việt Nam tổ chức nhằm giới thiệu giá trị văn hóa tốt đẹp của nước ngoài với công chúng Việt Nam.

Điều 4. Mục đích, yêu cầu về nội dung lễ hội

1. Mục đích:



- a) Tưởng nhớ công đức của các anh hùng dân tộc, danh nhân văn hoá, các liệt sỹ, các bậc tiền nhân đã có công lao trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc;
- b) Bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá tinh thần của cộng đồng, nâng cao ý thức đoàn kết giữa cộng đồng các dân tộc ở địa phương nói riêng và các dân tộc Việt Nam nói chung;
- c) Đáp ứng nhu cầu văn hoá, tín ngưỡng, tham quan các di tích lịch sử - văn hoá, danh lam thắng cảnh, công trình kiến trúc nghệ thuật, cảnh quan thiên nhiên và các nhu cầu chính đáng khác của nhân dân.

2. Yêu cầu:

- a) Nghi lễ được tiến hành trang trọng trên cơ sở bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp, loại bỏ hoặc thay thế những tập tục không còn phù hợp;
- b) Phần hội đảm bảo vui tươi, lành mạnh, đa dạng về hình thức, phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm của lễ hội và điều kiện của địa phương; khuyến khích tổ chức các hoạt động văn hóa, văn nghệ dân gian truyền thống trong lễ hội.

Điều 5. Những nguyên tắc trong tổ chức lễ hội

Tổ chức, cá nhân tổ chức lễ hội phải tuân thủ các nguyên tắc sau:

1. Các hoạt động lễ hội không trái với thuần phong mỹ tục của dân tộc Việt Nam;
2. Không tổ chức hoặc để xảy ra các hoạt động mê tín dị đoan làm mê hoặc người khác, trái với tự nhiên, gây tác động xấu về nhận thức như lên đồng, xem bói, xin xăm và các hình thức mê tín khác tại lễ hội;
3. Không tổ chức các hoạt động mang tính chất cờ bạc dưới mọi hình thức;
4. Thực hiện tốt các quy định về nếp sống văn minh, an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ, đảm bảo an toàn cho người tham dự lễ hội;
5. Không lưu hành, kinh doanh các loại ấn phẩm xuất bản trái phép.

CHƯƠNG II QUẢN LÝ VÀ TỔ CHỨC LỄ HỘI

Điều 6. Thẩm quyền cấp giấy phép tổ chức lễ hội

Việc tổ chức các lễ hội quy định tại Điều 2 Quy chế này, nếu thuộc một trong các trường hợp sau đây, phải được phép của Ủy ban nhân dân tỉnh:

1. Lễ hội được tổ chức lần đầu;
2. Lễ hội được khôi phục lại sau nhiều năm gián đoạn;
3. Lễ hội đã được tổ chức định kỳ nhưng có thay đổi nội dung, thời gian, địa điểm so với truyền thống;
4. Lễ hội có nguồn gốc nước ngoài do tổ chức, cá nhân người nước ngoài hoặc tổ chức, cá nhân người Việt Nam tổ chức.

Điều 7. Những lễ hội không phải xin cấp giấy phép

Những lễ hội sau đây khi tổ chức không phải xin cấp giấy phép nhưng trước khi tổ chức phải báo cáo bằng văn bản với cơ quan quản lý nhà nước có thẩm quyền:

1. Lễ hội dân gian đã được tổ chức thường xuyên, liên tục, định kỳ; lễ hội văn hóa du lịch;
2. Lễ hội quy định tại khoản 1, 2, 3 Điều 6 Quy chế này được tổ chức lần thứ hai trở đi.

Điều 8. Phân cấp quản lý lễ hội

1. Cấp tỉnh

Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất quản lý hoạt động tổ chức lễ hội trong toàn tỉnh (gồm lễ hội dân gian; lễ hội lịch sử cách mạng; lễ hội văn hóa, thể thao, du lịch; lễ hội có nguồn gốc từ nước ngoài tổ chức tại địa phương; lễ hội tôn giáo).

Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch là cơ quan chuyên môn của Ủy ban nhân dân tỉnh, chịu trách nhiệm quản lý nhà nước, hướng dẫn chuyên môn các hoạt động tổ chức lễ hội trên địa bàn tỉnh Bình Dương; tiếp nhận, thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy phép tổ chức lễ hội.

2. Cấp huyện

Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm quản lý các lễ hội được tổ chức trên địa bàn cấp huyện, phân công trách nhiệm cụ thể cho các phòng, ban chuyên môn và Ủy ban nhân dân cấp xã.

Phòng Văn hóa và Thông tin các huyện, thị xã, thành phố là cơ quan chuyên môn thực hiện theo dõi, hướng dẫn các hoạt động tổ chức lễ hội diễn ra trên địa bàn cấp huyện, hướng dẫn thủ tục cấp giấy phép tổ chức lễ hội cho các tổ chức, cá nhân theo quy định.

Điều 9. Chế độ báo cáo lễ hội

1. Việc báo cáo bằng văn bản với cơ quan nhà nước có thẩm quyền đối với các lễ hội khi tổ chức không phải xin phép quy định tại Điều 7 của Quy chế này được thực hiện như sau:

a) Trước ngày tổ chức lễ hội ít nhất 30 ngày làm việc, cơ quan tổ chức lễ hội gửi báo cáo bằng văn bản đến cơ quan có thẩm quyền theo quy định sau:

- Báo cáo Phòng Văn hóa và Thông tin cấp huyện đối với lễ hội do cấp xã trực tiếp quản lý;
- Báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với lễ hội do cấp huyện trực tiếp quản lý;
- Báo cáo Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đối với lễ hội do cấp tỉnh trực tiếp quản lý.



b) Nội dung báo cáo ghi rõ: Thời gian, địa điểm, nội dung chương trình, kịch bản lễ hội (nếu có); quyết định thành lập và danh sách Ban Tổ chức lễ hội.

2. Báo cáo kết quả tổ chức lễ hội

a) Trong thời gian 10 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc lễ hội, Ban Tổ chức lễ hội có trách nhiệm báo cáo bằng văn bản kết quả công tác quản lý và tổ chức lễ hội tới cơ quan có thẩm quyền theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này;

b) Nội dung báo cáo gồm: công tác chỉ đạo điều hành; công tác tổ chức thực hiện, đánh giá ưu điểm, hạn chế và nguyên nhân; kiến nghị, đề xuất.

Điều 10. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân tổ chức lễ hội và người tham gia lễ hội

1. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân khi tổ chức lễ hội:

a) Thành lập Ban Tổ chức lễ hội; Ban Tổ chức lễ hội gồm đại diện chính quyền địa phương, ngành văn hóa, thể thao và du lịch, công an, y tế, giao thông vận tải, tài nguyên và môi trường, thông tin và truyền thông, tôn giáo, mặt trận tổ quốc; đại diện ngành, đoàn thể hoặc cá nhân khác có liên quan đến việc tổ chức lễ hội;

b) Ban Tổ chức lễ hội quản lý, điều hành lễ hội theo đúng chương trình đã thông báo hoặc xin phép; tuyên truyền, hướng dẫn nhân dân thực hiện các nghi lễ truyền thống của lễ hội, thực hiện nếp sống văn minh; đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn trong lễ hội;

c) Trong khu vực lễ hội, cờ Tổ quốc được treo nơi trang trọng, cao hơn cờ hội, cờ tôn giáo; chỉ treo cờ hội, cờ tôn giáo tại địa điểm lễ hội và trong thời gian lễ hội;

d) Việc tổ chức các hoạt động trong khu vực lễ hội phải có nội dung lành mạnh, phù hợp với quy mô, tính chất, đặc điểm của lễ hội;

e) Bố trí thùng công đức đúng quy định; nguồn thu từ công đức, từ thiện, tài trợ và nguồn thu khác thu được từ việc tổ chức lễ hội phải được quản lý và sử dụng theo đúng quy định tại Thông tư liên tịch số 04/2014/TTLT-BVHTTDL-BNV về hướng dẫn thực hiện nếp sống văn minh tại cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo và các quy định khác liên quan về tài chính;

g) Không để các linh vật ngoại lai, hiện vật lạ không phù hợp với thuần phong mỹ tục của Việt Nam tại nơi tổ chức lễ hội;

h) Đảm bảo vệ sinh môi trường, an ninh trật tự, phòng, chống cháy nổ, an toàn giao thông tại khu vực tổ chức lễ hội theo quy định của pháp luật.

2. Trách nhiệm của người tham gia lễ hội:

a) Thực hiện đúng nội quy, quy định của Ban tổ chức lễ hội;

b) Trang phục đẹp, lịch sự, phù hợp với thuần phong mỹ tục;

c) Ứng xử có văn hóa trong hoạt động lễ hội; không nói tục, xúc phạm

tâm linh và ảnh hưởng xấu tới không khí trang nghiêm của lễ hội;

d) Bảo đảm an ninh, trật tự và giữ vệ sinh môi trường khi tham gia lễ hội;

e) Việc thả hương phải theo hướng dẫn của Ban Tổ chức lễ hội;

g) Không thực hiện các hoạt động mê tín dị đoan, không tổ chức và tham gia đánh bạc dưới mọi hình thức.

Điều 11. Việc tổ chức hoạt động dịch vụ trong khu vực lễ hội phải tuân theo quy định của pháp luật và của Ban Tổ chức lễ hội, cụ thể:

1. Các cơ sở kinh doanh dịch vụ hàng quán, nhà hàng, các điểm giữ xe, người tham gia lễ hội đảm bảo không lấn chiếm khuôn viên di tích hoặc cơ sở tín ngưỡng, không cản trở giao thông trong khu vực lễ hội theo quy định của pháp luật.

2. Niêm yết giá, bán đúng giá, không chèo kéo khách, không ép giá; không bày bán các đồ chơi có tính bạo lực theo quy định của pháp luật.

3. Cơ sở kinh doanh dịch vụ phải đảm bảo các điều kiện về kinh doanh theo quy định của pháp luật và thực hiện nội quy của Ban tổ chức lễ hội, Ban quản lý di tích hoặc cơ sở tín ngưỡng.

4. Không bán vé, thu tiền lễ hội. Trong khu vực di tích, lễ hội nếu có tổ chức các trò chơi, biểu diễn nghệ thuật thì được bán vé cho hoạt động dịch vụ đó theo quy định của pháp luật.

Chương III

TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG LỄ HỘI

Điều 12. Trách nhiệm của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Quản lý và hướng dẫn các hoạt động tổ chức lễ hội, thẩm định cấp giấy phép tổ chức lễ hội, báo cáo định kỳ tình hình hoạt động lễ hội cho cơ quan cấp trên theo quy định;

Hướng dẫn cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo là di tích thực hiện xây dựng nội quy, quy định nhằm thực hiện nếp sống văn minh;

Tuyên truyền, phổ biến pháp luật, hướng dẫn, theo dõi việc thực hiện Quy chế này trên địa bàn tỉnh; tổ chức tập huấn nghiệp vụ về quản lý và tổ chức lễ hội cho các tổ chức, cá nhân tham gia tổ chức lễ hội;

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, đơn vị liên quan thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm theo thẩm quyền.

Điều 13. Trách nhiệm của Sở, ngành có liên quan

1. Sở Nội vụ

Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định đề nghị cấp phép lễ hội tôn giáo thuộc trường hợp phải xin cấp phép; phối hợp các ngành có liên quan tuyên truyền, phổ biến các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong lễ hội.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Phối hợp với các ngành chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố có giải pháp giải quyết đối với vấn đề người đi khát thực tại khu vực tổ chức lễ hội.

3. Công an tỉnh

Chỉ đạo công an các cấp phối hợp với chính quyền các địa phương và Ban Tổ chức lễ hội thực hiện tốt công tác an ninh trật tự ở địa điểm diễn ra lễ hội.

4. Sở Y tế

Chỉ đạo ngành y tế địa phương phối hợp kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm đối với các dịch vụ ăn uống, giải khát. Hỗ trợ sơ cấp cứu tại các lễ hội.

5. Cảnh sát Phòng cháy, Chữa cháy

Phối hợp với chính quyền các địa phương và Ban Tổ chức lễ hội triển khai các biện pháp phòng cháy, chữa cháy ở các lễ hội có quy mô đông người.

Điều 14. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố

1. Thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hoạt động lễ hội trên địa bàn theo thẩm quyền.

2. Chỉ đạo Phòng Văn hóa và Thông tin chủ trì, phối hợp với Công an, và các đơn vị liên quan kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy định về hoạt động lễ hội ở địa phương.

3. Chỉ đạo đánh giá, chấm điểm các lễ hội trên địa bàn theo quy định pháp luật hiện hành và hàng năm gửi báo cáo kết quả về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 15. Trong quá trình thực hiện Quy chế này, nếu có vấn đề vướng mắc phát sinh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; các Sở, ngành và các đơn vị có liên quan kịp thời báo cáo, đề xuất gửi Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN*

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đặng Minh Hưng